

Số: 100/2026/QĐST-HNGĐ

Lai Châu, ngày 23 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 147/2026/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 3 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Anh Cự A Đ, sinh năm 1999

Địa chỉ: Bản S, xã K, tỉnh Lai Châu

- Chị Lý Thị D; sinh năm 2002

Địa chỉ: Bản S, xã K, tỉnh Lai Châu

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 15 tháng 4 năm 2026, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Lý Thị D và anh C A Đ trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Lý Thị D và anh C A Đ là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 74/2020 ngày 07/12/2020 của UBND xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu nay là UBND Xã K, tỉnh Lai Châu. Đến nay chị D và anh Đ đều thực sự tự nguyện ly hôn và cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Chị Lý Thị D và anh Cự A Đ đã thỏa thuận được với nhau về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con cái, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo

quyền lợi chính đáng của các bên và con chung, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lý Thị D và anh Cú A Đ.

- Về việc nuôi con: chị Lý Thị D và anh Cú A Đ có hai con chung là cháu Cú A N, sinh ngày 21/6/2018 và cháu Cú Thị H, sinh ngày 22/02/2021. Chị D và anh Đ thỏa thuận như sau:

Anh Cú A Đ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Cú A N, sinh ngày 21/6/2018 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động.

Chị Lý Thị D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Cú Thị H, sinh ngày 22/02/2021 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Lý Thị D và anh C A Đ thỏa thuận chị D và anh Đ không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lý Thị D và anh C A Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở chị D, anh Đ thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: chị Lý Thị D và anh Cú A Đ tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: chị Lý Thị D và anh C A Đ được miễn toàn bộ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Khun Há, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND khu vực 1 - Lai Châu;
- Phòng THA dân sự khu vực 1 - Lai Châu;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Vân Anh